

# Bài 23

## Các giác quan của em

### I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS:

- Nêu được tên, chức năng của các giác quan.
- Biết cách bảo vệ các giác quan và phòng tránh cận thị học đường.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

– GV: Tranh ảnh hoặc đoạn video về việc sử dụng các giác quan trong sinh hoạt hằng ngày. Các vật dụng, đồ chơi, trái cây hoặc hoa có mùi thơm.

– HS: SGK, VBT.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1

#### Hoạt động khởi động và khám phá

\* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các giác quan của cơ thể, dẫn dắt vào bài mới.

\* **Cách tiến hành:**

– GV tổ chức dưới hình thức trò chơi “Thi nói nhanh”.

– GV phổ biến luật chơi: Sau khi GV nêu câu hỏi: “Các bộ phận nào của cơ thể em dùng để nhận biết đặc điểm của một bông hoa?”. HS xung phong trả lời, em nào nói được một ý đúng sẽ được các bạn vỗ tay khen ngợi.

– GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Các giác quan của em”.

#### Hoạt động 1: Tên và chức năng của các giác quan

\* **Mục tiêu:** HS nêu tên, chức năng của các giác quan: mắt, mũi, tai, lưỡi và da.

\* **Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát các tranh 1 và 2 (trang 96, 97 SGK – GV có thể phóng to cho HS quan sát) và hỏi – đáp theo các câu hỏi gợi ý:

+ An và các bạn đang làm gì?

+ Các bạn đã sử dụng bộ phận nào của cơ thể để thực hiện việc làm đó?

– GV quan sát HS hỏi – đáp, có thể gợi ý để HS hỏi và trả lời nhiều hơn về việc dùng các bộ phận trên cơ thể để nhận biết cảnh đẹp, mùi hương của hoa, tiếng chim

hót, mùi vị của quả,... Ví dụ: Bạn Lan đang dùng đôi bàn tay làm gì? Bạn An đang ngửi hoa bằng gì?...

\* **Kết luận:** Nhờ các bộ phận mắt, tai, mũi, lưỡi và da trên cơ thể mà em có thể nhận biết được màu sắc, âm thanh, mùi, vị, nóng lạnh.

### **Hoạt động 2: Thực hành sử dụng các giác quan để nhận biết mọi vật xung quanh**

\* **Mục tiêu:** Sử dụng các giác quan để nhận biết mọi vật xung quanh.

\* **Cách tiến hành:**

– GV chuẩn bị một số thức ăn: sầu riêng, muối, đường, búp bê, khăn voan,... (tùy tình hình thực tế, GV có thể chuẩn bị các thức ăn, vật dụng khác).

– GV tổ chức trò chơi “Đố bạn”. GV phổ biến luật chơi: HS cử 4 bạn lên tham gia trò chơi. Các em tự bịt mắt bằng khăn voan. Nhiệm vụ của các em là dùng các giác quan để nhận biết các thức ăn và đồ vật. HS nào nhận biết đúng và nhanh nhất sẽ là người chiến thắng.

– GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.

\* **Kết luận:** Chúng ta có thể nhận biết các vật xung quanh bằng các giác quan: mắt, mũi, tai, lưỡi và da.

### **Hoạt động tiếp nối sau bài học**

GV yêu cầu HS về nhà làm một món ăn cùng với mẹ. Sau khi hoàn tất món ăn, HS sử dụng tất cả các giác quan của mình để cảm nhận về màu sắc, hình dạng, mùi vị của món ăn đó. Khi vào lớp, HS mô tả cho thầy (cô) giáo và bạn cùng biết về món ăn đó.

## **TIẾT 2**

### **Hoạt động khởi động và khám phá**

\* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung bài học của tiết học trước.

\* **Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Bói ra con vật”. Trò chơi rèn luyện HS nhận định chính xác môi trường xung quanh bằng các giác quan.

– GV phổ biến luật chơi: Một HS sẽ được chọn làm “thầy bói” và bạn phải tạm ra khỏi lớp vài phút. Các HS còn lại trong lớp sẽ tự chọn cho mình tên một con vật bất kì nào đó. Sau khi các bạn đã chọn xong, GV sẽ mời “thầy bói” trở vào lớp. “Thầy bói” sẽ quan sát vị trí của các bạn trong 1 phút, sau đó bịt mắt lại và đứng giữa lớp. “Thầy bói” nêu tên 1 con vật bất kì (ví dụ: vịt), bạn nào trước đó đã chọn tên con vật này phải bắt chước kêu tiếng của con vật (ví dụ: Cạp! Cạp!). “Thầy bói” sẽ đoán tên của bạn vừa giả làm tiếng con vật kêu. Nếu “thầy bói” đoán đúng thì bạn đó phải ra làm “thầy bói”. Trò chơi tiếp tục. Nếu sai, “thầy bói” tiếp tục nêu tên một con vật khác để bói đến khi nào nói đúng tên bạn.

– GV dẫn dắt vào bài tiết 2.

### Hoạt động 1: Phòng tránh cận thị

\* **Mục tiêu:** HS biết cách phòng tránh cận thị.

\* **Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4 trang 98 SGK và thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm 4: “Nội dung các tranh vẽ gì? Em cần làm gì để phòng tránh cận thị? (Gợi ý: ngồi học đúng tư thế; ăn các thực phẩm có lợi cho mắt như cà rốt, cà chua, quả gấc, cá, thịt bò,...; vui chơi, hoạt động ngoài trời và cho mắt nghỉ ngơi từng lúc; học bài, đọc sách nơi có đủ ánh sáng,...).

– GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

– GV cho HS quan sát tranh ở cuối trang 98 SGK và thảo luận nhóm 2: “Bạn Nam đang nói gì với mẹ? Theo em, mẹ của Nam sẽ làm gì để giúp bạn trong tình huống này?” (Gợi ý: Mẹ của Nam nên cho bạn đi khám mắt để được bác sĩ hướng dẫn cách bảo vệ mắt).

\* **Kết luận:** Để tránh bị cận thị, em nên ngồi học đúng tư thế, học bài và đọc sách nơi có đủ ánh sáng, nghỉ ngơi thị giác từng lúc. Cần ăn đầy đủ chất, khám mắt định kì để giúp đôi mắt sáng và mạnh khoẻ.

### Hoạt động 2: Bảo vệ các giác quan

\* **Mục tiêu:** HS biết cách bảo vệ các giác quan.

\* **Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4 trang 99 SGK, thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi:

+ Những việc làm của các bạn trong tranh gây hại như thế nào? (Gợi ý: tranh 1: bạn trai nghe nhạc quá lớn gây hại tai, tranh 2: bạn gái uống nước quá nóng làm đau rất lưỡi, tranh 3: bạn trai chọc bút chì vào lỗ mũi sẽ làm tổn thương mũi, tranh 4: bạn gái sờ tay vào ấm nước nóng làm bỏng tay).

+ Em nên làm gì để bảo vệ các giác quan? (Gợi ý: không nghe âm thanh quá lớn, không ăn thức ăn quá nóng hoặc quá lạnh, không ngửi những mùi có tính kích thích hoặc chọc vật nhọn vào mũi, không sờ tay vào các vật quá nóng, quá lạnh,...).

– GV mời một số HS trả lời câu hỏi và cùng HS nhận xét, rút ra kết luận.

– GV tổ chức cho HS thảo luận và nhận xét câu nói của bạn An: “Đeo khẩu trang khi ra đường sẽ xấu và khó thở lắm!”. Em có đồng ý với ý kiến của bạn An không? Vì sao? (Gợi ý: Không đồng tình với ý kiến của bạn An vì đeo khẩu trang giúp bản thân không hít bụi, khí độc, bảo vệ các giác quan và giúp bảo vệ sức khoẻ). GV lưu ý thêm cho HS: nên đeo khẩu trang vừa vặn, không quá chặt.

\* **Kết luận:** Em cần bảo vệ các giác quan của mình.

HS tập đọc các từ khoá của bài: **“Giác quan – Bảo vệ”**.

### Hoạt động tiếp nối sau bài học

– GV yêu cầu HS về nhà nói với người thân cách bảo vệ các giác quan.

– HS thực hành bảo vệ các giác quan và cha mẹ HS nhận xét.